

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày 04 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Trọng Hoàn

Bà Trần Thị Hải Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Thị Thúy L, sinh năm 1990 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn K, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trung D và bà Lại Thị P; chồng là Đỗ Minh T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 31/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 tại Hà Nam. Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; chồng là Nguyễn Văn T và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hà Nam (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hà Nam đến nhà Bùi Thị Thúy L đặt làm giả 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông với giá 3.000.000đồng và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C với giá 6.000.000đồng để hoàn thiện hồ sơ xin đi làm công nhân. Theo thỏa thuận, anh D cung cấp các thông tin cá nhân và đưa cho L số tiền 4.500.000đồng để làm giả các tài liệu trên. Sau khi nhận làm giả tài liệu cho D, Bùi Thị Thúy L đã chuyển các thông tin cá nhân của anh D cho Nguyễn Thị N để N thông qua tài khoản Zalo của người có tên là M, số điện thoại liên hệ 0981469709, đặt làm giả 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giá 3.000.000đồng và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C giá 5.000.000đồng đều mang tên và địa chỉ của anh Nguyễn Quốc D. Theo hướng dẫn của M, N đã chuyển 1.000.000đồng vào tài khoản số 102871588974 mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành mang tên Hoàng Tuấn A, sinh năm 1988, trú tại số nhà 89, phố T, phường Nguyễn D, quận H, thành phố Hà Nội để làm giả các tài liệu cho N.

Đến khoảng 16 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2020 Nguyễn Thị N nhận được 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C và 03 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông đều mang tên Nguyễn Quốc D, tất cả được gói kín trong bưu phẩm gửi qua dịch vụ chuyển phát, khi đã nhận được tài liệu N đã thanh toán số tiền còn lại là 7.000.000đồng như đã thỏa thuận với M. Sau đó N mang những tài liệu trên đến thôn K, xã B giao cho L cất giữ để L đưa cho anh D. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 24/12/2020, L gọi điện cho anh D đến để nhận bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy phép lái xe ô tô giả như đã thỏa thuận. Khi L đang đứng chờ ở trước cửa nhà thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát kinh tế công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã B, huyện N phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tài liệu giả được niêm phong trong túi clear, 01 điện thoại Redmi Note8 có số thuê bao 0987749110 được niêm phong trong bì thư có chữ ký của các thành phần niêm phong. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Bùi Thị Thúy L nhưng không thu giữ được tài liệu có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 37/PC09-TL ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Giấy phép lái xe số

350202032759 gửi giám định (ký hiệu A1) là giả; Con dấu đóng ra hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên tài liệu mẫu (ký hiệu M2) không đóng ra hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2). Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) được tạo ra bằng phương pháp in màu; người có mẫu chữ đứng tên “GIÁM ĐỐC- Nguyễn Quốc Tuấn” trên tài liệu mẫu (ký hiệu M3, M4 và M5) không ký ra chữ đứng tên “GIÁM ĐỐC - Nguyễn Quốc Tuấn” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2); hình dấu tròn có nội dung “SỞ TƯ PHÁP” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4 và A5) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (ký hiệu M6) không phải do cùng một con dấu đóng ra. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ TƯ PHÁP” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4 và A5) được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp.

Kết quả xác minh tại Sở giao thông vận tải, Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam và Sở tư pháp thành phố Hà Nội xác định: Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam không cấp giấy phép lái xe hạng C cho Nguyễn Quốc D; Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam không cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cho Nguyễn Quốc D và Sở tư pháp thành phố Hà Nội không làm thủ tục chứng thực bản sao đúng với bản chính ngày 18/12/2020 và bản photo bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Quốc D.

Khai thác dữ liệu điện tử trên điện thoại di động của Bùi Thị Thúy L đã thu giữ khi bị bắt quả tang; các dữ liệu điện tử trên điện thoại di động Iphone có số thuê bao 0982725794 của Nguyễn Thị N cung cấp ở mục Zalo có nhiều nội dung các tin nhắn giữa L và N liên quan đến việc làm giả tài liệu, phù hợp với các nội dung tin nhắn Zalo do Nguyễn Quốc D in ở điện thoại và lập thành bản ảnh giao nộp cho Cơ quan CSĐT thể hiện việc đặt làm bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và giấy phép lái xe ô tô giữa L, N và D.

Kết quả thu giữ thư tín, điện tín do tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội Viettel cung cấp xác định số thuê bao 0982725794 có chủ đăng ký thuê bao Nguyễn Thị N; số thuê bao 0987749110 có chủ đăng ký thuê bao là Bùi Thị Thúy L; chủ đăng ký số thuê bao 0981469709 là Trần Thế T, sinh ngày 27/5/1981, địa chỉ: tổ 186, quận T, thành phố Đà Nẵng sử dụng chứng minh nhân dân số 201467670 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/10/2015. Ngày 15/3/2021 Cơ quan CSĐT có công văn số 144/CSKT đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp điều tra xác minh, làm việc với Trần Thế T, Công an phường A, quận T đã xác minh nhưng hiện tại T không sinh sống ở địa phương nên chưa làm việc được với T về nội dung có liên quan đến vụ án.

Ngày 25/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam có Công văn gửi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Hà Thành để xác minh thông tin tài khoản số 102871588974. Ngày 06/01/2021, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Hà Thành cung cấp hồ sơ mở tài khoản thể hiện chủ tài khoản là Hoàng Tuấn A, sinh năm 1988, địa chỉ 89 T, H, Hà Nội, sử dụng căn cước công dân số 022088000016 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 05/5/2017 để mở tài khoản. Qua xác minh hiện chưa rõ Hoàng Tuấn A sinh sống ở đâu.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự về tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N phạm tội *Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 đến 5 năm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Redmi Note8 có số thuê bao 0987749110 của Bùi Thị Thúy L.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N đều đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công việc ổn định để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Với mục đích vụ lợi, ngày 17/12/2020 Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N thống nhất sử dụng mạng zalo nhận làm giả 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giá 3.000.000đồng và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C giá 6.000.000đồng cho anh Nguyễn Quốc D, ngày 23/12/2020 khi L đang chờ để giao tài liệu giả cho anh D thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Hành vi làm giả 02 tài liệu của Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N đã phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, xâm phạm hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu và giấy tờ và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, đã thống nhất với nhau cố ý thực hiện làm giả giấy tờ tài liệu của cơ quan tổ chức nên là đồng phạm với vai trò ngang nhau trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, khi phạm tội bị cáo L đang nuôi con dưới 36 tháng, bị cáo N có con là người khuyết tật đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng ngoài ra bị cáo L có bố đẻ và ông nội, bị cáo N có bà ngoại tham gia kháng chiến có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên bị cáo L và N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà xử cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân tốt; đồng thời, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N phạm tội với động cơ, mục đích vụ lợi tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn đang nuôi con nhỏ (có đơn trình bày được chính quyền địa phương xác

nhận) nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Quốc D là người đặt mua Giấy phép lái xe hạng C và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Bùi Thị Thúy L, mục đích của D là sử dụng để xin việc làm. Tuy nhiên khi chưa nhận được tài liệu giả thì D đã trình báo sự việc với Cơ quan điều tra nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Nguyễn Quốc D. Đối với số tiền 4.500.000đồng D đã đưa cho L để làm các giấy tờ giả, tại đơn trình bày anh D không đề nghị giải quyết. Tại phiên tòa bị cáo L và N khai đã bỏ ra 8.000.000đồng để đặt M làm các giấy tờ giả cho D, như vậy các bị cáo chưa thu lợi được gì và cũng không đề nghị giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét đối với số tiền này.

Các tài khoản Zalo tên M, sử dụng số điện thoại 0981469709, xác minh của chủ thuê bao Trần Thế T ở thành phố Đà Nẵng và tài khoản số 102871588974 của chủ tài khoản Hoàng Tuấn A ở Hà Nội, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng các đối tượng hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra Bùi Thị Thúy L khai nhận cùng với Nguyễn Thị N đặt mua 03 giấy phép lái xe mô tô của người tên M với giá 1.400.000đồng/giấy phép để bán lại kiếm lời, tuy nhiên N không thừa nhận và không có chứng cứ giao dịch mua bán chuyển tiền nên không có căn cứ để xử lý L và N về hành vi này.

[5] Về vật chứng vụ án và án phí:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 của bị cáo Bùi Thị Thúy L dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thúy L 24 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 24 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Thúy L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 vỏ màu đen, có IMEI1: 866836047141668/98; IMEI2: 866836047141676/98, bên trong lắp một sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, được niêm phong trong phong bì thư bên ngoài có chữ ký của người bị tạm giữ, điều tra viên, kiểm sát viên, người chứng kiến.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thị Thúy L và Nguyễn Thị N, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hùng Long

